

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2023/TLST - DS ngày 23/6/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Võ Thị Hải H, sinh năm 1987; địa chỉ: Số A X, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Duy H1, sinh năm 1986; địa chỉ: Nhà số H ngõ C đường Đ, tổ dân phố A, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tiền gốc: Căn cứ vào Giấy mượn tiền ngày 20/7/2019. Anh Phạm Duy H1 phải trả cho chị Võ Thị Hải H tính đến ngày 17/8/2023 với tổng số tiền gốc 150.000.000 đồng.

* Phương thức trả và thời hạn trả số tiền gốc trên như sau:

- Đợt 1: Ngày 17/9/2023 trả số tiền 7.000.000 đồng.

- Đợt 2: Ngày 17/10/2023 trả số tiền 7.000.000 đồng.

- Đợt 3: Ngày 17/11/2023 trả số tiền 7.000.000 đồng.

- Đợt 4: Ngày 17/12/2023 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 5: Ngày 17/01/2024 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 6: Ngày 17/02/2024 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 7: Ngày 17/3/2024 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 8: Ngày 17/4/2024 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 9: Ngày 17/5/2024 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 10: Ngày 17/6/2024 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 11: Ngày 17/7/2024 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 12: Ngày 17/8/2024 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 13: Ngày 17/9/2024 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 14: Ngày 17/10/2024 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 15: Ngày 17/11/2024 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 16: Ngày 17/12/2024 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 17: Ngày 17/01/2025 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 18: Ngày 17/02/2025 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 19: Ngày 17/03/2025 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 20: Ngày 17/04/2025 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 21: Ngày 17/05/2025 trả số tiền 7.000.000 đồng.
- Đợt 22: Ngày 17/06/2025 trả số tiền gốc còn lại 3.000.000 đồng.

* Phương thức trả nợ là chuyển khoản vào số tài khoản: 0041000275887 chủ tài khoản Võ Thị Hải H, Ngân hàng TMCP N – chi nhánh Đ.

Trường hợp anh Phạm Duy H1 vi phạm thời hạn của một trong các lần trả nợ được coi như vi phạm toàn bộ thỏa thuận. Chị Võ Thị Hải H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh kê biên các tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của anh Phạm Duy H1 để thu hồi toàn bộ số nợ là 150.000.000 đồng và số tiền lãi phát sinh do chậm thi hành cho chị H.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án lập biên bản hòa giải thành cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

2.2. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự: Anh Phạm Duy H1 thỏa thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền 3.750.000 đồng (Ba triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) để sung quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho chị Võ Thị Hải H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.062.000 đồng (*Bốn triệu, không trăm sáu mươi hai nghìn đồng chẵn*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 31AA/2021/0001577 ngày 23/6/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh